

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt 06 quy trình nội bộ được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thương mại quốc tế, công nghiệp, dầu khí thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Bến Tre

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1144/TTr-SCT ngày 01 tháng 6 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 06 quy trình nội bộ được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thương mại quốc tế (quy trình số 02/TMQT), lĩnh vực công nghiệp (quy trình số 24/CN, 25/CN), lĩnh vực dầu khí (quy trình số 100/DK, 101/DK và 102/DK) ban hành kèm theo Quyết định số 2433/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết 126 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Công Thương (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Căn cứ quy trình nội bộ đã được phê duyệt tại Quyết định này, giao Sở Công Thương chịu trách nhiệm:

1. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công triển khai thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình nội bộ đã được phê duyệt.

2. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và đơn vị liên quan sửa đổi quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Các Phó CVP.UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Công Thương;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Phòng KSTT, KT, HC-TC, TTPVHCC;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Tam



Phụ lục I
DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH BẾN TRE

(Kèm theo Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

Danh mục quy trình nội bộ sửa đổi, bổ sung

STT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính	Quy trình số
I. Lĩnh vực: Thương mại quốc tế			
1	Thẩm định hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC (thẻ ABTC)	Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố 01 TTHC mới ban hành, 01 TTHC được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Bến Tre	02/TMQT
II. Lĩnh vực: Công nghiệp			
1	Thành lập cụm công nghiệp	Quyết định số 193/QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố TTHC mới ban hành; TTHC được sửa đổi, bổ sung; TTHC bị hủy bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương Bến Tre	24/CN
2	Mở rộng cụm công nghiệp		25/CN
III. Lĩnh vực: Dầu khí			
1	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho xăng dầu có dung tích kho từ trên 210 m3 đến dưới 5.000 m ³	Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố bộ thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải	100/DK

2	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG có dung tích kho dưới 5.000 m ³	quyết của Sở Công Thương tỉnh Bến Tre	101/DK
3	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LNG có dung tích kho dưới 5.000 m ³		102/DK



Phụ lục II
NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)

Quy trình số: 02/TMQT

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THẨM ĐỊNH HỒ SƠ VÀ TRÌNH UBND TỈNH CHO PHÉP SỬ DỤNG
THẺ ĐI LẠI CỦA DOANH NHÂN APEC (ABTC) THUỘC THẨM
QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH BẾN TRE

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển giao đến Phòng Quản lý thương mại	Công chức Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bến Tre	0,5 ngày làm việc
Bước 2	- Xem xét, thẩm tra, thẩm định hồ sơ; - Tổng hợp kết quả thẩm định, dự thảo văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép doanh nhân sử dụng thẻ ABTC trình lãnh đạo phòng	Công chức Phòng Quản lý thương mại	02 ngày làm việc
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Trưởng phòng Quản lý thương mại	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở xem xét, ký duyệt văn bản	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh để trình UBND tỉnh phê duyệt	Công chức văn phòng Sở thực hiện công tác văn thư	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Tiếp nhận hồ sơ do Sở Công Thương trình UBND tỉnh chuyển	Công chức một cửa Văn phòng	0,5 ngày

	<i>lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực</i>	<i>UBND tỉnh</i>	
<i>Bước 7</i>	<i>Xem xét, có ý kiến chỉ đạo, chuyển Phòng kinh tế phụ trách lĩnh vực thẩm định</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Bước 8</i>	<i>Thẩm định hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt</i>	<i>Phòng kinh tế thẩm định trình Thường trực UBND tỉnh phê duyet</i>	<i>3,5 ngày</i>
<i>Bước 9</i>	<i>Chuyển bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh chuyển trả kết quả về Sở Công Thương</i>	<i>Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Bước 10</i>	<i>Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả TTHC</i>	<i>Công chức Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Tổng thời gian giải quyết TTHC: 10 ngày làm việc. Trong đó:</i> <i>- Sở Công Thương: 05 ngày làm việc;</i> <i>- Văn phòng UBND tỉnh: 05 ngày làm việc.</i>			

Quy trình số: 24/CN

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THÀNH LẬP CỤM CÔNG NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển giao hồ sơ đến Phòng Quản lý công nghiệp Sở Công Thương	Công chức Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công	0,5 ngày làm việc
Bước 2	- <i>Thẩm định hồ sơ;</i> - <i>Tổ chức họp thẩm định;</i> - <i>Tổng hợp kết quả thẩm định, dự thảo Tờ trình gửi UBND tỉnh trình Lãnh đạo phòng xem xét.</i>	Công chức Phòng Quản lý công nghiệp Sở Công Thương	11,5 ngày làm việc
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình lãnh đạo Sở phê duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	01 ngày làm việc
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, ký văn bản	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh đề trình UBND tỉnh phê duyệt	Công chức văn phòng Sở thực hiện công tác văn thư	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Tiếp nhận hồ sơ do Sở Công Thương trình UBND tỉnh chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực	Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 7	<i>Xem xét, có ý kiến chỉ đạo, chuyển Phòng Kinh tế phụ trách lĩnh vực thẩm định</i>	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực	0,5 ngày
Bước 8	Thẩm định hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt	Phòng Kinh tế thẩm định trình Thường trực	3,5 ngày

		UBND tỉnh phê duyệt	
Bước 9	Chuyển bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh chuyển trả kết quả về Sở Công Thương	Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 10	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả TTHC	Công chức Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 20 ngày làm việc. Trong đó: - Sở Công Thương: 15 ngày làm việc; - Văn phòng UBND tỉnh: 05 ngày làm việc.			

Quy trình số: 25/CN

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
MỞ RỘNG CỤM CÔNG NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển giao hồ sơ đến Phòng Quản lý công nghiệp Sở Công Thương	Công chức Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công	0,5 ngày làm việc
Bước 2	- <i>Thẩm định hồ sơ;</i> - <i>Tổ chức họp thẩm định;</i> - <i>Tổng hợp kết quả thẩm định, dự thảo Tờ trình gửi UBND tỉnh trình Lãnh đạo phòng xem xét.</i>	Công chức Phòng Quản lý công nghiệp Sở Công Thương	11,5 ngày làm việc
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét, trình lãnh đạo Sở phê duyệt văn bản	Lãnh đạo Phòng Quản lý công nghiệp	01 ngày làm việc
Bước 4	Kiểm tra hồ sơ, ký văn bản	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh để trình UBND tỉnh phê duyệt	Công chức văn phòng Sở thực hiện công tác văn thư	0,5 ngày làm việc
Bước 6	<i>Tiếp nhận hồ sơ do Sở Công Thương trình UBND tỉnh chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực</i>	Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 7	<i>Xem xét, có ý kiến chỉ đạo, chuyển Phòng Kinh tế phụ trách lĩnh vực thẩm định</i>	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực	0,5 ngày
Bước 8	<i>Thẩm định hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt</i>	Phòng Kinh tế thẩm định trình Thường trực	3,5 ngày

		UBND tỉnh phê duyệt	
Bước 9	<i>Chuyển bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh chuyển trả kết quả về Sở Công Thương</i>	<i>Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
Bước 10	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả TTHC	Công chức Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công	0,5 ngày
<i>Tổng thời gian giải quyết TTHC: 20 ngày làm việc. Trong đó:</i> <i>- Sở Công Thương: 15 ngày làm việc;</i> <i>- Văn phòng UBND tỉnh: 05 ngày làm việc.</i>			

Quy trình số: 100/DK

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH
ĐỐI VỚI DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH KHO XĂNG DẦU
CÓ DUNG TÍCH KHO TỪ TRÊN 210m³ ĐẾN DƯỚI 5.000m³ THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển giao hồ sơ đến Phòng Quản lý thương mại Sở Công Thương	Công chức Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công	0,5 ngày làm việc
Bước 2	<i>- Xem xét, thẩm định hồ sơ;</i> <i>- Thành lập Hội đồng thẩm định; lấy ý kiến Hội đồng thẩm định; tổ chức cuộc họp thẩm định;</i> <i>- Lập hồ sơ trình UBND tỉnh phê duyệt Quyết định bổ sung, điều chỉnh quy hoạch trình Lãnh đạo phòng.</i>	Công chức Phòng Quản lý thương mại Sở Công Thương	39,5 ngày làm việc
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở phê duyệt văn bản	Lãnh đạo phòng Quản lý thương mại Sở Công Thương	02 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở xem xét, ký văn bản	Lãnh đạo Sở Công Thương	02 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh để trình UBND tỉnh phê duyệt Quyết định	Công chức văn phòng Sở thực hiện công tác văn thư	0,5 ngày làm việc
Bước 6	<i>Tiếp nhận hồ sơ do Sở Công Thương trình UBND tỉnh chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực</i>	Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày

Bước 7	<i>Xem xét, có ý kiến chỉ đạo, chuyển Phòng Kinh tế phụ trách lĩnh vực thẩm định</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực</i>	<i>0,5 ngày</i>
Bước 8	<i>Thẩm định hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt</i>	<i>Phòng Kinh tế thẩm định trình Thường trực UBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>3,5 ngày</i>
Bước 9	<i>Chuyển bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh chuyển trả kết quả về Sở Công Thương</i>	<i>Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
Bước 10	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả TTHC	Công chức Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công	0,5 ngày
<i>Tổng thời gian giải quyết TTHC: 50 ngày làm việc. Trong đó:</i> <i>- Sở Công Thương: 45 ngày làm việc;</i> <i>- Văn phòng UBND tỉnh: 05 ngày làm việc.</i>			

Quy trình số:101/DK

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH ĐỐI
VỚI DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH KHO LPG CỐ DUNG
TÍCH KHO DƯỚI 5.000m³ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển giao hồ sơ đến Phòng Quản lý thương mại Sở Công Thương	Công chức Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công	0,5 ngày làm việc
Bước 2	- Xem xét, thẩm định hồ sơ; - Thành lập Hội đồng thẩm định; lấy ý kiến Hội đồng thẩm định; tổ chức cuộc họp thẩm định; - Lập hồ sơ trình UBND tỉnh phê duyệt Quyết định bổ sung, điều chỉnh quy hoạch trình Lãnh đạo phòng.	Công chức Phòng Quản lý thương mại Sở Công Thương	39,5 ngày làm việc
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở phê duyệt văn bản	Lãnh đạo phòng Quản lý thương mại Sở Công Thương	02 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở xem xét, ký văn bản	Lãnh đạo Sở Công Thương	02 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh để trình UBND tỉnh phê duyệt Quyết định	Công chức văn phòng Sở thực hiện công tác văn thư	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Tiếp nhận hồ sơ do Sở Công Thương trình UBND tỉnh chuyển lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực	Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày

Bước 7	<i>Xem xét, có ý kiến chỉ đạo, chuyển Phòng Kinh tế phụ trách lĩnh vực thẩm định</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực</i>	<i>0,5 ngày</i>
Bước 8	<i>Thẩm định hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt</i>	<i>Phòng Kinh tế thẩm định trình Thường trực UBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>3,5 ngày</i>
Bước 9	<i>Chuyển bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh chuyển trả kết quả về Sở Công Thương</i>	<i>Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
Bước 10	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả TTHC	Công chức Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công	0,5 ngày
<i>Tổng thời gian giải quyết TTHC: 50 ngày làm việc. Trong đó:</i> <i>- Sở Công Thương: 45 ngày làm việc;</i> <i>- Văn phòng UBND tỉnh: 05 ngày làm việc.</i>			

Quy trình số: 102/DK

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH ĐỐI
VỚI DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH KHO LŨNG CỎ DUNG
TÍCH KHO DƯỚI 5.000m³ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển giao hồ sơ đến Phòng Quản lý thương mại Sở Công Thương	Công chức Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công	0,5 ngày làm việc
Bước 2	- Xem xét, thẩm định hồ sơ; - Thành lập Hội đồng thẩm định; lấy ý kiến Hội đồng thẩm định; tổ chức cuộc họp thẩm định; - Lập hồ sơ trình UBND tỉnh phê duyệt Quyết định bổ sung, điều chỉnh quy hoạch trình Lãnh đạo phòng.	Công chức Phòng Quản lý thương mại Sở Công Thương	39,5 ngày làm việc
Bước 3	Lãnh đạo phòng xem xét trình Lãnh đạo Sở phê duyệt văn bản	Lãnh đạo phòng Quản lý thương mại Sở Công Thương	02 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở xem xét, ký văn bản	Lãnh đạo Sở Công Thương	02 ngày làm việc
Bước 5	Phát hành văn bản; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh để trình UBND tỉnh phê duyệt Quyết định	Công chức văn phòng Sở thực hiện công tác văn thư	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Tiếp nhận hồ sơ do Sở Công Thương trình UBND tỉnh chuyển lãnh đạo Văn phòng	Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày

	<i>UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực</i>		
<i>Bước 7</i>	<i>Xem xét, có ý kiến chỉ đạo, chuyển Phòng Kinh tế phụ trách lĩnh vực thẩm định</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Bước 8</i>	<i>Thẩm định hồ sơ trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt</i>	<i>Phòng Kinh tế thẩm định trình Thường trực UBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>3,5 ngày</i>
<i>Bước 9</i>	<i>Chuyển bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Văn phòng UBND tỉnh chuyển trả kết quả về Sở Công Thương</i>	<i>Công chức một cửa Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Bước 10</i>	Xác nhận trên phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho cá nhân, tổ chức đến nhận kết quả TTHC	Công chức Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm phục vụ hành chính công	<i>0,5 ngày</i>
<i>Tổng thời gian giải quyết TTHC: 50 ngày làm việc. Trong đó:</i> <i>- Sở Công Thương: 45 ngày làm việc;</i> <i>- Văn phòng UBND tỉnh: 05 ngày làm việc.</i>			